ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2838/QĐ-UBND	*Việt Trì, ngày 23 tháng 9 năm 2009*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc duyệt kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh con hộ nghèo năm 2009 - 2010 và 2010 - 2011 theo Quyết định số 101/2009/QĐ - TTg ngày 05/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 112/2007/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ các dịch vụ cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật thuộc Chương trình 135 giai đoạn II; Quyết định số 101/2009/QĐ-TTg ngày 05/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành định mức đầu tư năm 2010 đối với một số dự án thuộc Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006 - 2010 và sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 112/2007/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 632/UBDT-CSDT ngày 7/8/2009 của ủy ban Dân tộc về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Chính sách hỗ trợ học sinh con hộ nghèo năm 2009 - 2010, 2010 - 2011 theo Quyết định số 101/2009/QĐ-TTg ngày 05/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh (cơ quan thường trực Chương trình 135 của tỉnh) tại Tờ trình số: 198/TT-BDT ngày 18/9/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh con hộ nghèo năm 2009 - 2010 và 2010 - 2011 theo Quyết định số 112/2007/TTg ngày 20 tháng 7 năm 2007 và Quyết định số 101/2009/QĐ-TTg ngày 05/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Tổng nhu cầu kinh phí hỗ trợ học sinh con hộ nghèo năm học 2009 - 2010 là 34.479.270.000 đồng, trong đó:

1.1. Học sinh mẫu giáo từ 3 đến 6 tuổi là con hộ nghèo đang đi học tại các trường, lớp mẫu giáo trong và ngoài xã:

8.237 cháu x 70.000đ/tháng x 9 tháng = 5.189.310.000 đồng.

1.2. Học sinh là con hộ nghèo đang theo học tại các cơ sở giáo dục phổ thông

23.246 em x 140.000đ/tháng x 9 tháng = 29.289.960.000 đồng.

2. Tổng nhu cầu kinh phí hỗ trợ học sinh con hộ nghèo năm học 2010 - 2011 là 35.322.210.000 đồng, trong đó:

2.1. Học sinh mẫu giáo từ 3 đến 6 tuổi là con hộ nghèo đang đi học tại các trường, lớp mẫu giáo trong và ngoài xã:

7.821 cháu x 70.000đ/tháng x 9 tháng = 4.927.230.000 đồng.

2.2. Học sinh là con hộ nghèo đang theo học tại các cơ sở giáo dục phổ thông

24.123 em x 140.000đ/tháng x 9 tháng = 30.394.980.000 đồng.

Tổng nhu cầu kinh phí hỗ trợ học sinh con hộ nghèo năm học 2009 - 2010 và năm học 2010 - 2011 (1+2) là: 69.801.480.000 đồng.

(Chi tiết theo phụ biểu đính kèm).

Điều 2. Giao cho Ban Dân tộc (Cơ quan Thường trực Chương trình 135 giai đoạn II) chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện có Chương trình 135 và các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND tỉnh trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện Chính sách hỗ trợ học sinh con hộ nghèo năm 2009 - 2010 và 2010 - 2011 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Ban Dân tộc, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Kho Bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện thụ hưởng Chương trình 135 giai đoạn II và các ngành, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Hải(đã ký)

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Biểu số 1
BIỂU TỔNG HỢP
số lượng học sinh con hộ nghèo và nhu cầu kinh phí năm học 2009 - 2010
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2838/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên huyện	Tổng số học sinh là con hộ nghèo đang học tại cơ sở GD phổ thông năm học 2009 - 2010	Trong đó			Tổng nhu cầu kinh phí năm học 2009 - 2010 (đồng)	Trong đó	
			Học sinh tiểu học là con hộ nghèo	Học sinh THCS là con hộ nghèo	Học sinh THPT là con hộ nghèo		Số kinh phí còn dư của năm học 2007 - 2008, 2008 - 2009 chuyển sang năm học 2009 - 2010	Số kinh phí còn thiếu đề nghị ngân sách TW tiếp tục bố trí năm học 2009 - 2010
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Huyện Tân Sơn	6.159	3.384	2.229	746	8.012.340.000	0	8.012.340.000
2	Huyện Thanh Sơn	5.016	3.260	1.634	722	7.076.160.000	0	7.076.160.000
3	Huyện Yên Lập	4.816	2.633	1.837	346	6.068.160.000	0	6.068.160.000
4	Huyện Cẩm Khê	3.111	1.505	1.048	558	3.919.860.000	0	3.919.860.000
5	Huyện	1.660	900	560	200	2.091.60	0	2.091.

	Đoan Hùng					0.000		600.000
6	Huyện Hạ Hoà	621	215	217	189	782.460.000	0	782.460.000
7	Huyện Thanh Ba	187	102	63	22	235.620.000	0	235.620.000
8	Huyện Tam Nông	154	76	58	20	194.040.000	0	194.040.000
9	Huyện Thanh Thủy	722	396	258	68	909.720.000	0	909.720.000
	Tổng cộng	**23.246**	**12.471**	**7.904**	**2.871**	**29.289.960.000**	**0**	**29.289.960.000**

Biểu số 2
BIỂU TỔNG HỢP

Số lượng các cháu mẫu giáo con hộ nghèo và nhu cầu kinh phí năm học 2009 - 2010

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2838/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên huyện	Tổng số các cháu mẫu giáo con hộ nghèo từ 3 - 6 tuổi đang học tại các trường, lớp mẫu giáo năm học 2009 - 2010	Tổng nhu cầu kinh phí năm học 2009 - 2010 (đồng)	Trong đó	
				Số kinh phí còn dư của năm học 2007 - 2008, 2008 - 2009 chuyển sang năm học 2009 - 2010 (đồng)	Số kinh phí còn thiếu đề nghị ngân sách TW tiếp tục bố trí năm học 2009 - 2010 (ĐVT: đồng)
1	2	3	4	5	6
1	Huyện Tân Sơn	2.393	1.507.590.000	0	1.507.590.000
2	Huyện Thanh Sơn	1.704	1.073.520.000		1.073.520.000
3	Huyện Yên Lập	1.751	1.103.130.000	0	1.103.130.000
4	Huyện Cẩm Khê	1.188	748.440.000		748.440.000
5	Huyện Đoan Hùng	650	409.500.000	0	398.160.000
6	Huyện Hạ Hoà	194	122.220.000	0	122.220.000
7	Huyện Thanh Ba	73	45.990.000	0	45.990.000
8	Huyện Tam Nông	46	28.980.000	0	28.980.000
9	Huyện Thanh Thủy	238	149.940.000	0	149.940.000
	Tổng cộng	**8.237**	**5.189.310.000**		**5.189.310.000**

Biểu số 3

BIỂU TỔNG HỢP

số lượng học sinh con hộ nghèo và nhu cầu kinh phí năm học 2010 - 2011

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2838/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên huyện	Tổng số học sinh là con hộ nghèo đang học tại cơ sở GD phổ thông năm học 2010 - 2011	Trong đó			Tổng nhu cầu kinh phí năm học 2010 - 2011 (đồng)
			Học sinh tiểu học là con hộ nghèo	Học sinh THCS là con hộ nghèo	Học sinh THPT là con hộ nghèo	
1	2	3	4	5	6	7
1	Huyện Tân Sơn	6.425	3.680	2.144	801	8.347.500.000
2	Huyện Thanh Sơn	5.554	3.509	1.621	824	7.502.040.000
3	Huyện Yên Lập	4.536	2.530	1.805	401	5.967.360.000
4	Huyện Cẩm Khê	3.283	1.609	1.053	621	4.136.580.000
5	Huyện Đoan Hùng	1.780	940	600	240	2.242.800.000
6	Huyện Hạ Hoà	619	222	209	188	779.940.000
7	Huyện Thanh Ba	201	107	57	37	253.260.000
8	Huyện Tam Nông	144	72	56	16	181.440.000
9	Huyện Thanh Thủy	781	398	288	95	984.060.000
	Tổng cộng	**24.123**	**13.067**	**7.833**	**3.223**	**30.394.980.000**

Biểu số 4

BIỂU TỔNG HỢP

số lượng các cháu mẫu giáo con hộ nghèo và nhu cầu kinh phí năm học 2010 - 2011

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2838/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên huyện	Tổng số các cháu mẫu giáo con hộ nghèo từ 3 - 6 tuổi học tại các trường, lớp mẫu giáo năm học 2010 - 2011	Tổng nhu cầu kinh phí năm học 2010 - 2011 (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5
I	Huyện Tân Sơn	2.326	1.465.000.000	
2	Huyện Thanh Sơn	1.376	866.880.000	
3	Huyện Yên Lập	1.684	1.060.920.000	
4	Huyện Cẩm Khê	1.152	725.760.000	
5	Huyện Đoan Hùng	700	441.000.000	
6	Huyện Hạ Hoà	194	122.220.000	
7	Huyện Thanh Ba	92	57.960.000	
8	Huyện Tam Nông	47	29.610.000	
9	Huyện Thanh Thủy	250	157.500.000	
	Tổng Cộng	**7.821**	**4.927.230.000**	